

Số: 181/KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 20 tháng 10 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TU ngày 25/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Khóa XVII) về nâng cao chất lượng quy hoạch đô thị, phát triển đô thị và đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TU ngày 25/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XVII) về nâng cao chất lượng quy hoạch đô thị, phát triển đô thị và đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 24-NQ/TU ngày 25/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XVII) về nâng cao chất lượng quy hoạch đô thị, phát triển đô thị và đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Phát huy tiềm năng, lợi thế của tỉnh, khai thác hợp lý các nguồn lực để tập trung đẩy mạnh quy hoạch và phát triển đô thị; quy hoạch và phát triển đô thị phải bám sát quy hoạch tổng thể hệ thống đô thị quốc gia và mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; quy hoạch và phát triển đô thị phải đồng bộ, có tầm nhìn, đảm bảo bền vững. Phát triển đô thị và đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa trên địa bàn tỉnh phải đáp ứng yêu cầu chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, phân bố dân cư giữa các khu vực; tăng dần quy mô dân số đô thị; góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025.

2. Yêu cầu

Kế hoạch phải bám sát với mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025; Nghị quyết số 24-NQ/TU ngày 25/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XVII) về nâng cao chất lượng quy hoạch đô thị, phát triển đô thị và đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Đảm bảo sự thống nhất trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ, đồng thời phải được theo dõi, đánh giá kết quả, tiến độ thực hiện một cách thường xuyên để điều chỉnh cho phù hợp với yêu cầu từng thời kỳ.

Trong tổ chức thực hiện phải cụ thể, quyết tâm cao, tránh hình thức; có sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả giữa các ngành, địa phương nhằm quy hoạch và phát triển đô thị theo cấu trúc chùm đô thị, trong đó có đô thị động lực và các đô thị vệ tinh; xây dựng đô thị hiện đại, thông minh, đô thị xanh, có điểm nhấn, có bản sắc đặc trưng. Nâng cao trách nhiệm, năng lực, hiệu quả quản lý

nhà nước về quy hoạch và phát triển đô thị của cấp ủy, chính quyền các cấp. Quy hoạch, phát triển đô thị phải quan tâm nâng cao chất lượng các mặt công tác xã hội, trật tự đô thị, nhất là trình độ dân trí, ý thức, trách nhiệm xây dựng đời sống văn hóa, văn minh đô thị ở các khu đô thị, khu dân cư.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao chất lượng, hiệu quả về quy hoạch đô thị và phát triển đô thị

1.1. Các cơ quan thông tin, báo chí của tỉnh chủ động xây dựng kế hoạch, mở chuyên trang, chuyên mục phổ biến, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 24-NQ/TU ngày 25/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XVII) với nội dung và hình thức phong phú, phù hợp.

+ *Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.*

+ *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*

+ *Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

1.2. Tổ chức học tập, quán triệt và phổ biến sâu rộng Nghị quyết.

+ *Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*

+ *Cơ quan phối hợp: Các phòng ban, đơn vị trực thuộc cơ quan chủ trì.*

+ *Thời gian thực hiện: Năm 2021.*

1.3. Tổ chức công bố công khai đầy đủ, kịp thời các đồ án quy hoạch đô thị, thiết kế đô thị theo quy định.

+ *Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*

+ *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*

+ *Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

2. Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch đô thị

2.1. Thực hiện lập Quy hoạch tỉnh Tuyên Quang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

+ *Cơ quan chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.*

+ *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*

+ *Thời gian thực hiện: Năm 2021.*

2.2. Tham mưu xây dựng ban hành quy định khu vực có ý nghĩa quan trọng về chính trị, kinh tế của tỉnh.

+ *Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng.*

+ *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*

+ *Thời gian thực hiện: Năm 2021.*

2.3. Triển khai thực hiện lập các quy hoạch đô thị theo phân cấp trên địa bàn các huyện, thành phố.

- + *Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*
- + *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn.*
- + *Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

2.4. Tổ chức thi tuyển, tuyển chọn nhà thầu tư vấn có năng lực, kinh nghiệm thực hiện công tác lập quy hoạch đối với những quy hoạch quan trọng, dài hạn, quy hoạch chung các đô thị động lực, các đô thị đặc thù, quy hoạch xây dựng các khu chức năng có địa hình, vị trí, cảnh quan môi trường đặc thù,... theo phân cấp nhằm tạo ra các sản phẩm quy hoạch có chất lượng cao, có tầm nhìn xa, bền vững, đặc trưng, có giá trị thu hút đầu tư.

- + *Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*
- + *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*
- + *Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

2.5. Ưu tiên bố trí nguồn lực cho công tác lập quy hoạch, hàng năm bố trí kinh phí lập quy hoạch trong kế hoạch đầu tư công của tỉnh.

- + *Cơ quan chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.*
- + *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*
- + *Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

2.6. Gắn kết chặt chẽ việc lập quy hoạch đô thị với phát triển đô thị, chương trình phát triển nhà ở, thị trường bất động sản, lập khu vực phát triển đô thị.

- Lập chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh đến năm 2030.
- + *Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng.*
- + *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*
- + *Thời gian thực hiện: Năm 2021.*
- Lập chương trình phát triển đô thị thành phố Tuyên Quang.
- + *Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang.*
- + *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, các phường xã.*
- + *Thời gian thực hiện: Năm 2021.*
- Lập khu vực phát triển đô thị.
- + *Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*
- + *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành.*
- + *Thời gian thực hiện: Năm 2022.*

- Lập khu vực phát triển đô thị thuộc huyện Hàm Yên, thành phố Tuyên Quang (sau khi điều chỉnh quy hoạch chung).

+ *Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên, Ủy ban nhân dân thành phố.*

+ *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành.*

+ *Thời gian thực hiện: Năm 2025.*

- Điều chỉnh Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021 - 2025.

+ *Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng.*

+ *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*

+ *Thời gian thực hiện: Năm 2022.*

2.7. Rà soát, cập nhật thông tin về quy hoạch đô thị trên hệ thống cơ sở dữ liệu (số hóa bản đồ) về quy hoạch đô thị

+ *Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng, Sở thông tin và Truyền thông.*

+ *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*

+ *Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

2.8. Tập huấn nâng cao chất lượng công tác lập quy hoạch đô thị ở cấp tỉnh, huyện, thành phố.

+ *Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*

+ *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành.*

+ *Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

2.9. Kế hoạch tổ chức lập quy hoạch chung đô thị.

- Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040 theo tiêu chí đô thị loại IV.

+ *Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân huyện Sơn Dương.*

+ *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành.*

+ *Thời gian thực hiện: Năm 2021-2022.*

- Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040 theo tiêu chí đô thị loại IV.

+ *Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa.*

+ *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành.*

+ *Thời gian thực hiện: Năm 2021-2022.*

- Lập quy hoạch chung xây dựng đô thị mới: Sơn Nam, Hồng Lạc, huyện Sơn Dương.

- + *Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng.*
- + *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện Sơn Dương.*
- + *Thời gian thực hiện: Năm 2021-2022.*
- Điều chỉnh mở rộng Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Na Hang, huyện Na Hang đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040 theo tiêu chí đô thị loại IV.
- + *Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân huyện Na Hang.*
- + *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành.*
- + *Thời gian thực hiện: Năm 2021-2022.*
- Lập quy hoạch chung xây dựng đô thị mới: Mỹ Bằng, Trung Môn, huyện Yên Sơn; Phù Lưu, Thái Sơn, huyện Hàm Yên; Hòa Phú, huyện Chiêm Hóa; Đà Vị, huyện Na Hang.
- + *Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng.*
- + *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện Yên Sơn, Hàm Yên, Chiêm Hóa, Na Hang.*
- + *Thời gian thực hiện: Năm 2022-2023.*
- Lập Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng thành phố Tuyên Quang theo tiêu chí đô thị loại I.
- + *Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang.*
- + *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành.*
- + *Thời gian thực hiện: Năm 2023-2024.*
- Lập Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.
- + *Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên.*
- + *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành.*
- + *Thời gian thực hiện: Năm 2023-2024.*
- Lập quy hoạch chung xây dựng đô thị mới: Tân Trào, huyện Sơn Dương; Xuân Vân, Trung Sơn, huyện Yên Sơn; Ngọc Hội, huyện Chiêm Hóa; Thượng Lâm, huyện Lâm Bình.
- + *Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng.*
- + *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện Sơn Dương, Yên Sơn, Chiêm Hóa, Lâm Bình.*
- + *Thời gian thực hiện: Năm 2023-2024.*
- Lập quy hoạch chung xây dựng đô thị mới: Trung Hà, Kim Bình, huyện Chiêm Hóa; Phúc Sơn, huyện Lâm Bình; Yên Hoa, huyện Na Hang.
- + *Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng.*

+ Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện Chiêm Hóa, Lâm Bình, Na Hang.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2024-2025.

3. Phát triển đô thị và đẩy mạnh tốc độ đô thị hóa

BẢNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ

TT	Tên đô thị	Hiện trạng 2020	Giai đoạn 2021-2025	Giai đoạn 2026-2030	Ghi chú
I	Đô thị hiện hữu				
1.1	Thành phố Tuyên Quang	III	II	I	
1.2	Đô thị Sơn Dương mở rộng, huyện Sơn Dương	V	IV	IV	
1.3	Đô thị Vĩnh Lộc mở rộng, huyện Chiêm Hóa	V	IV	IV	
1.4	Đô thị Na Hang mở rộng, huyện Na Hang	V	V	IV	
1.5	Đô thị Tân Yên mở rộng, huyện Hàm Yên	V	V	IV	
1.6	Đô thị Yên Sơn (Yên Sơn)	V	V	V	
1.7	Đô thị Lãng Can (Lâm Bình)	V	V	V	
II	Đô thị mới				
2.1	Đô thị Sơn Nam (Sơn Dương)	Chưa là đô thị	V	V	Công nhận đô thị loại V năm 2025
2.2	Đô thị Mỹ Bằng (Yên Sơn)	Chưa là đô thị	V	V	
2.3	Đô thị Phù Lưu (Hàm Yên)	Chưa là đô thị	V	V	
2.4	Đô thị Hòa Phú (Chiêm Hóa)	Chưa là đô thị	V	V	
2.5	Đô thị Hồng Lạc (Sơn Dương)	Chưa là đô thị	V	V	
2.6	Đô thị Trung Môn (Yên Sơn)	Chưa là đô thị	V	V	

TT	Tên đô thị	Hiện trạng 2020	Giai đoạn 2021-2025	Giai đoạn 2026-2030	Ghi chú
2.7	Đô thị Thái Sơn (Hàm Yên)	Chưa là đô thị	Quy hoạch theo tiêu chuẩn đô thị loại V	V	
2.8	Đô thị Tân Trào (Sơn Dương)	Chưa là đô thị		V	
2.9	Đô thị Kim Bình (Chiêm Hóa)	Chưa là đô thị		V	
2.10	Đô thị Trung Hà (Chiêm Hóa)	Chưa là đô thị		V	
2.11	Đô thị Phúc Sơn (Lâm Bình)	Chưa là đô thị		V	
2.12	Đô thị Ngọc Hội (Chiêm Hóa)	Chưa là đô thị		V	
2.13	Đô thị Đà Vị, huyện Na Hang	Chưa là đô thị		V	
2.14	Đô thị Yên Hoa, huyện Na Hang	Chưa là đô thị		V	
2.15	Đô thị Xuân Vân (Yên Sơn)	Chưa là đô thị		V	
2.16	Đô thị Trung Sơn (Yên Sơn)	Chưa là đô thị		V	
2.17	Đô thị Thượng Lâm (Lâm Bình)	Chưa là đô thị		V	

3.1. Đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật liên quan đến phát triển đô thị: Dự án đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ kết nối với cao tốc Nội Bài - Lào Cai; đường từ trung tâm thành phố Tuyên Quang đi Khu du lịch suối khoáng Mỹ Lâm; đường từ thành phố Tuyên Quang đi trung tâm huyện Yên Sơn; Quy hoạch, phát triển hệ thống hạ tầng vận tải hành khách đô thị; xây dựng các cầu lớn vượt sông Lô, sông Gâm, sông Phó Đáy...

- Cơ quan chủ trì: Sở Giao thông vận tải.
- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Năm 2021-2025.

3.2. Xây dựng khu dịch vụ logistics.

- Cơ quan chủ trì: Sở Công thương.
- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Năm 2021-2025.

3.3. Quy hoạch, xây dựng các trục đường hướng tâm và mạng lưới đường đô thị ở đô thị thành phố Tuyên Quang và đô thị các huyện, các trung tâm xã.

- *Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*
- *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành.*
- *Thời gian thực hiện: Năm 2021-2025.*

3.4. Đầu tư xây dựng các khu công nghiệp ven các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ.

- *Cơ quan chủ trì: Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh.*
- *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*
- *Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

3.5. Xây dựng hệ thống cấp nước sinh hoạt, thoát nước thải đô thị, hạ tầng kỹ thuật điện, thu gom, xử lý chất thải... đảm bảo đồng bộ, thông suốt, chất lượng, an toàn.

- *Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*
- *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành.*
- *Thời gian thực hiện: Năm 2021-2025.*

3.6. Quy hoạch, đầu tư xây dựng các nghĩa trang tại các đô thị.

- *Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*
- *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.*
- *Thời gian thực hiện: Năm 2021-2025.*

3.7. Ngầm hóa hệ thống hạ tầng kỹ thuật, viễn thông ở các khu đô thị, khu dân cư mới, khu dân cư tập trung; triển khai kế hoạch, lộ trình thực hiện ở các khu vực còn lại.

- *Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.*
- *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*
- *Thời gian thực hiện: Năm 2021-2025.*

3.8. Quy hoạch, thiết kế hệ thống chiếu sáng công cộng, hệ thống biển báo, biển hiệu... bảo đảm sáng, đẹp, hấp dẫn.

- *Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*
- *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành.*
- *Thời gian thực hiện: Năm 2021-2025.*

3.9. Huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực, nhất là nguồn lực xã hội hóa xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng xã hội: hạ tầng văn hóa (bảo tàng, khu triển lãm, công viên, khu vui chơi, giải trí, sân thể dục, thể thao...), hạ tầng y tế, giáo dục - đào tạo và các hạ tầng xã hội khác.

- *Cơ quan chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.*

- *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các doanh nghiệp.*

- *Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

3.10. Quy hoạch, triển khai đầu tư dự án mở rộng Quảng trường Nguyễn Tất Thành (thành phố Tuyên Quang) giai đoạn II; dự án Khu Liên hợp thể thao của tỉnh.

- *Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng.*

- *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân thành phố.*

- *Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2021-2025.*

3.11. Xây dựng các công trình phục vụ thể dục, thể thao cấp huyện.

- *Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*

- *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành.*

- *Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2021-2025.*

3.12. Xây dựng Bệnh viện Đa khoa tỉnh trở thành trung tâm khoa học, kỹ thuật y tế, chuyên giao công nghệ, đảm bảo chăm sóc sức khỏe nhân dân khu vực Đông Bắc.

- *Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.*

- *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân thành phố.*

- *Thời gian thực hiện: Năm 2021-2025.*

3.13. Thu hút các dự án đầu tư xây dựng các bệnh viện, phòng khám, cơ sở y tế tư nhân.

- *Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.*

- *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các doanh nghiệp.*

- *Thời gian thực hiện: Năm 2021-2025.*

3.14. Quy hoạch tổng thể và triển khai xây dựng hệ thống trường, lớp học các cấp trong các đô thị, đáp ứng tốt nhu cầu học tập của con em cư dân đô thị.

- *Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.*

- *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*

- *Thời gian thực hiện: Năm 2021-2025.*

3.15. Quy hoạch tổng thể và triển khai xây dựng chợ, trung tâm thương mại, cửa hàng tiện lợi, siêu thị,....

- *Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*

- *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành và các doanh nghiệp.*

- *Thời gian thực hiện: Năm 2021-2025.*

3.16. Xây dựng kế hoạch phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho người có thu nhập thấp, người có công... phù hợp với quy mô dân số, đáp ứng các tiêu chuẩn từng loại đô thị theo quy định và nhu cầu thực tế.

- *Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng.*
- *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*
- *Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

3.17. Quy hoạch các khu đô thị mới hai bên bờ sông Lô, theo các tuyến đường giao thông trọng điểm, cửa ngõ vào tỉnh, các khu, điểm du lịch theo phân cấp.

- *Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*
- *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành.*
- *Thời gian thực hiện: Năm 2021-2025.*

3.18. Thu hút đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp.

- *Cơ quan chủ trì: Sở Công thương, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.*
- *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành.*
- *Thời gian thực hiện: Năm 2021-2025.*

3.19. Xây dựng đô thị vệ tinh theo hướng xây dựng đô thị thông minh, đô thị xanh gắn với không gian, cảnh quan, bản sắc văn hóa, tiện ích.

- *Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.*
- *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*
- *Thời gian thực hiện: Năm 2021-2025.*

3.20. Xây dựng quy chế, biện pháp quản lý quy hoạch và phát triển đô thị theo phân cấp.

- *Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*
- *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.*
- *Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

3.21. Đầu tư xây dựng, cải tạo, chỉnh trang, nâng cấp đô thị.

- *Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*
- *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành.*
- *Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

3.22. Triển khai thực hiện rà soát, cấp giấy phép xây dựng, quản lý đất đô thị theo phân cấp.

- *Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*

- *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành.*

- *Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

3.23. Kiểm tra, giám sát bảo đảm công tác quy hoạch và phát triển đô thị được thực hiện chặt chẽ, nề nếp, đúng quy định và đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

- *Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*

- *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành.*

- *Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

3.24. Xây dựng các khu đô thị, khu dân cư kiểu mẫu, tuyến đường kiểu mẫu, công trình kiểu mẫu...

- *Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*

- *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn.*

- *Thời gian thực hiện: Năm 2021-2025.*

4. Nâng cao hiệu quả về quy hoạch đô thị và phát triển đô thị

4.1. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung chức năng, nhiệm vụ quản lý, phát triển đô thị của các cơ quan nhà nước có liên quan ở các cấp bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

- *Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.*

- *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*

- *Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

4.2. Phân cấp, gắn trách nhiệm cho chính quyền cấp huyện, thành phố, cấp xã, phường, thị trấn trong quản lý quy hoạch kiến trúc, trật tự xây dựng, trật tự đô thị.

- *Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*

- *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn.*

- *Thời gian thực hiện: Năm 2021-2025.*

4.3. Xây dựng chính quyền điện tử, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, dịch vụ công trực tuyến...

- *Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.*

- *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*

- *Thời gian thực hiện: Năm 2021-2025.*

4.4. Xây dựng chính quyền số nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công, phục vụ tốt nhất cho các tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân nói chung, quy hoạch và phát triển đô thị.

- *Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.*
- *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*
- *Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

4.5. Rà soát, sắp xếp lại mô hình tổ chức các đơn vị dịch vụ sự nghiệp đô thị.

- *Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.*
- *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*
- *Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

4.6. Bổ sung, hoàn chỉnh các quy định quản lý duy tu, bảo dưỡng các hệ thống hạ tầng đô thị theo phân cấp.

- *Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.*
- *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành.*
- *Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

4.7. Xây dựng Đề án ứng dụng công nghệ hiện đại, thân thiện môi trường trong dịch vụ sự nghiệp đô thị, nhất là trong xử lý chất thải rắn, xử lý nước thải.

- *Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.*
- *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*
- *Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

4.8. Xây dựng Đề án ứng dụng công nghệ hiện đại, thân thiện môi trường trong dịch vụ sự nghiệp đô thị, nhất là trong vật liệu xây dựng thay thế, chiếu sáng, cây xanh.

- *Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng.*
- *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*
- *Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

4.9. Xây dựng Đề án quản lý và khai thác hiệu quả hạ tầng kỹ thuật đô thị theo phân cấp.

- *Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*
- *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành.*
- *Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

5. Ban hành, thực hiện các cơ chế, chính sách đẩy mạnh huy động nguồn lực phục vụ hiệu quả công tác quy hoạch và phát triển đô thị

5.1. Xây dựng các cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích nâng cao chất lượng công tác quy hoạch và phát triển đô thị.

- *Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng.*
- *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành.*

- *Thời gian thực hiện: Năm 2021-2025.*

5.2. Xây dựng Đề án phát triển hệ thống bến xe khách, các tuyến xe buýt, trạm dừng nghỉ, điểm dừng chân, bãi đỗ xe, một số lĩnh vực thuộc hạ tầng đô thị.

- *Cơ quan chủ trì: Sở Giao thông vận tải.*

- *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*

- *Thời gian thực hiện: Năm 2021-2025.*

5.3. Xây dựng cơ chế, chính sách quản lý, khai thác tài nguyên đất, nhất là các khu vực, vị trí có tiềm năng, lợi thế để phục vụ hiệu quả, bền vững các mục tiêu phát triển đô thị.

- *Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.*

- *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*

- *Thời gian thực hiện: Năm 2021-2025.*

5.4. Cơ chế phân bổ, bố trí vốn ngân sách đầu tư hợp lý cho công tác quy hoạch và phát triển đô thị.

- *Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.*

- *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*

- *Thời gian thực hiện: Năm 2021-2025.*

5.5. Thu hút đầu tư xây dựng các công trình, dự án trọng điểm, công trình, dự án lớn, phục vụ phát triển đô thị.

- *Cơ quan chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.*

- *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*

- *Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

5.6. Xây dựng các dự án kết cấu hạ tầng đô thị ở huyện, thị trấn, khu đô thị mới.

- *Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*

- *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.*

- *Thời gian thực hiện: Năm 2021-2025.*

5.7. Ban hành danh mục các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội đô thị để kêu gọi đầu tư trong nước và nước ngoài theo hình thức đối tác công tư hoặc sử dụng nguồn vốn ODA.

- *Cơ quan chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.*

- *Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.*

- *Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao và phân công nhiệm vụ tại mục II của Kế hoạch này chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện và định kỳ (tháng, quý, năm) báo cáo kết quả thực hiện với Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng gửi Sở Xây dựng để tổng hợp chung toàn tỉnh.

2. Giám đốc Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, các địa phương theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện, tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch này, định kỳ báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện và tham mưu, đề xuất kịp thời biện pháp chỉ đạo với Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, nếu có phát sinh vướng mắc hoặc cần phải cập nhật, điều chỉnh, bổ sung, thay thế, bãi bỏ nội dung liên quan cho phù hợp thực tiễn; các cơ quan, đơn vị kịp thời kiến nghị, gửi Sở Xây dựng tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Các Huyện ủy, Thành ủy (phối hợp chỉ đạo);
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chánh, Phó CVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng Tin học, Công báo - Kiểm soát TTHC,
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, ĐTXD. (D)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Sơn